**TRÌNH TỰ ĐĂNG KÝ VÀ HƯỚNG DẪN KÊ KHAI HỒ SƠ ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA CĂN HỘ TẠI DỰ ÁN NOXH2, THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**

**I. TRÌNH TỰ ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA CĂN HỘ TẠI DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI SỐ 2, THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN (theo Khoản 1 Điều 20 nghị định 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 được sửa đổi, bổ sung theo khoản 13, Điều 1 Nghị định 49/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021)**

**1.** Sau khi khởi công dự án, chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở xã hội có trách nhiệm cung cấp các thông tin liên quan đến dự án (tên dự án; chủ đầu tư dự án; địa điểm xây dựng dự án; địa chỉ liên lạc, địa chỉ nộp đơn đăng ký; tiến độ thực hiện dự án; quy mô dự án; số lượng căn hộ (trong đó bao gồm: Số căn hộ để bán, số căn hộ cho thuê, số căn hộ cho thuê mua); diện tích căn hộ; giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua (tạm tính) đối với từng loại căn hộ; thời gian bắt đầu và kết thúc nhận đơn đăng ký và các nội dung khác có liên quan) để công bố công khai tại Cổng Thông tin điện tử của Sở Xây dựng tại địa phương nơi có dự án; đăng tải ít nhất 01 lần tại báo là cơ quan ngôn luận của chính quyền địa phương và công bố tại Sàn giao dịch bất động sản của chủ đầu tư (nếu có) để người dân biết, đăng ký và thực hiện việc theo dõi, giám sát.

**2.** Trước khi thực hiện việc bán, cho thuê, cho thuê mua, chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở xã hội có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về tổng số căn hộ sẽ bán, cho thuê, cho thuê mua và thời điểm bắt đầu bán, cho thuê, cho thuê mua để Sở Xây dựng biết và kiểm tra. Công bố công khai tại Cổng Thông tin điện tử của Sở Xây dựng tại địa phương nơi có dự án trong thời gian tối thiểu là 30 ngày làm việc kể từ thời điểm bắt đầu nhận hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở tại dự án;

**3.** Sau khi tập hợp đầy đủ giấy tờ đăng ký của các đối tượng có nhu cầu, chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội có trách nhiệm xem xét từng hồ sơ đăng ký, đối chiếu với các quy định về đối tượng, điều kiện theo quy định tại Điều 49 và Điều 51 của Luật Nhà ở, quy định của Nghị định 100/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 49/2021/NĐ-CPvà hướng dẫn chi tiết của Bộ Xây dựng để lập danh sách đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc dự án do mình làm chủ đầu tư.

Trường hợp người có nhu cầu đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội đã nộp hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Điều 22 của Nghị định 100/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 16 Điều 1 Nghị định 49/2021/NĐ-CP cho chủ đầu tư, nhưng trong dự án không còn quỹ nhà để giải quyết thì chủ đầu tư dự án có trách nhiệm ghi rõ lý do và gửi trả lại hồ sơ (bao gồm cả Giấy tờ chứng minh đối tượng và điều kiện để được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội mà người đăng ký đã nộp) để người đó biết và nộp hồ sơ tại dự án khác.

Khi người có nhu cầu nộp hồ sơ, người nhận hồ sơ phải ghi Giấy biên nhận. Nếu hồ sơ chưa hợp lệ (chưa đúng theo quy định tại Điều 22 của Nghị định 100/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 16 Điều 1 Nghị định 49/2021/NĐ-CP) thì người nhận hồ sơ có trách nhiệm ghi rõ lý do chưa giải quyết và trả lại cho người nộp hồ sơ để thực hiện việc bổ sung, hoàn thiện;

**4.** Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội có trách nhiệm gửi Danh sách các đối tượng dự kiến được giải quyết mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội theo thứ tự ưu tiên (theo nguyên tắc quy định tại Điều 23 Nghị định 100/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 17 Điều 1 Nghị định 49/2021/NĐ-CP) về Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án để kiểm tra nhằm xác định đúng đối tượng được hỗ trợ và loại trừ việc người được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được hỗ trợ nhiều lần hoặc đã có nhà ở, đất ở; đã được Nhà nước hỗ trợ về nhà ở, đất ở; có phát sinh nộp thuế thu nhập cá nhân tại địa phương. Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan thuế tại địa phương có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng để kiểm tra thông tin theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về kết quả xác minh.

Trường hợp đối tượng dự kiến được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội theo Danh sách do chủ đầu tư lập mà đã có nhà ở, đất ở, đã được Nhà nước hỗ trợ về nhà ở, đất ở, có phát sinh nộp thuế thu nhập cá nhân tại địa phương hoặc đã được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại dự án khác thì Sở Xây dựng có trách nhiệm gửi văn bản thông báo cho chủ đầu tư biết để xóa tên trong Danh sách được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội. Sau 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được Danh sách, nếu Sở Xây dựng không có ý kiến phản hồi thì chủ đầu tư thông báo cho các đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trong dự án của mình đến để thỏa thuận, thống nhất và ký hợp đồng. Sở Xây dựng có trách nhiệm cập nhật Danh sách các đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội lên Cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng và Bộ Xây dựng.

Trường hợp người có nhu cầu mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội đáp ứng đủ điều kiện và đã được chủ đầu tư dự án xem xét, đưa vào Danh sách mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội của dự án đó, nhưng người đó không còn có nhu cầu mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội thì chủ đầu tư dự án gửi trả lại hồ sơ (bao gồm cả giấy tờ chứng minh đối tượng và điều kiện để được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội) cho người đã nộp hồ sơ.

**5.** Mỗi hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu mua nhà ở xã hội chỉ được nộp giấy tờ đăng ký tại một dự án. Trong trường hợp dự án không còn quỹ nhà để bán thì chủ đầu tư nêu rõ lý do và trả lại hồ sơ để người có nhu cầu nộp tại dự án khác.

Bên mua nhà ở xã hội thanh toán trực tiếp với chủ đầu tư hoặc thực hiện thông qua ngân hàng do chủ đầu tư và người mua thống nhất theo thỏa thuận;

**6.** Sau khi ký Hợp đồng mua bán nhà ở xã hội, chủ đầu tư lập đầy đủ Danh sách các đối tượng (bao gồm cả các thành viên trong hộ) đã được mua nhà ở xã hội gửi về Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn để công bố công khai trong thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được Danh sách này) và lưu trữ để phục vụ cho công tác quản lý, kiểm tra (hậu kiểm). Đồng thời, chủ đầu tư có trách nhiệm công bố công khai danh sách này tại trụ sở làm việc của chủ đầu tư hoặc trang thông tin điện tử về nhà ở xã hội của chủ đầu tư (nếu có).

**II. HƯỚNG DẪN KÊ KHAI HỒ SƠ ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI (căn cứ theo Điều 22 Nghị định 100/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo Khoản 16 Điều 1 Nghị định 49/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 và Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội** | **Mẫu hướng dẫn**  **kê khai** |
| 1 | **Đối tượng số 1:** Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng (quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật Nhà ở) | Mục I |
| 2 | **Đối tượng số 2:**  *- Đối tượng số 2.1:* Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức (quy định tại khoản 5, 6 và 7 Điều 49 Luật Nhà ở).  *- Đối tượng số 2.2:* Trường hợp các đối tượng này đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật | Mục II |
| 3 | **Đối tượng số 3:** Người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị (quy định tại khoản 4 Điều 49 Luật Nhà ở) | Mục III |
| 4 | **Đối tượng 4:** Các đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ (quy định tại khoản 8 Điều 49 Luật Nhà ở) | Mục IV |
| 5 | **Đối tượng số 5:** Học sinh, sinh viên các học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề; học sinh trường dân tộc nội trú công lập được sử dụng nhà ở trong thời gian học tập (quy định tại khoản 9 Điều 49 Luật Nhà ở) | Mục V |
| 6 | **Đối tượng số 6:**Hộ gia đình, cá nhân thuộc diện bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở (quy định tại khoản 10 Điều 49 Luật Nhà ở) | Mục VI |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỤC I: DANH MỤC HƯỚNG DẪN ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG**  **CHÍNH SÁCH VỀ NHÀ Ở XÃ HỘI VÀ CÁC GIẤY TỜ CẦN THIẾT**  **ĐỂ ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA CĂN HỘ**  **ĐỐI TƯỢNG SỐ 1: Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng** | | | |
|
| **TT** | **Nội dung** | **Diễn giải** | **Ghi chú** | |
| 1 | Chính sách hỗ trợ | Được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội |  | |
| 2 | Điều kiện được hưởng chính sách | 1. Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người;  2. Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Lạng Sơn. Trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn. |  | |
| 3 | Hồ sơ chứng minh đối tượng | **1. Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội**  **2. Hồ sơ chứng minh đối tượng:**  a) Giấy tờ chứng minh về đối tượng theo quy định của pháp luật về người có công với cách mạng.  b) Xác nhận về thực trạng nhà ở và chưa được hỗ trợ nhà ở của Nhà nước.  **3. Giấy tờ chứng minh về điều kiện thực trạng nhà ở:**  Xác nhận về thực trạng nhà ở và chưa được hỗ trợ nhà ở, đất ở  **4. Giấy tờ chứng minh về điều kiện cư trú:** a) Đối tượng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc  - 03 bản sao chứng thực giấy đăng ký hộ khẩu tập thể tại tỉnh Lạng Sơn  b) Đối tượng không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực về giấy xác nhận đăng ký tạm trú **và**  - 01 bản gốc, 02 bản sao giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội từ 01 năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn.  c) Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật Cư trú; trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022. | **Mẫu số 01**  **Mẫu số 02**  **Mẫu số 02** | |
| 4 | Mẫu đơn | 1. Mẫu số 01: Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội  2. Mẫu số 02: Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở | **Mẫu số 01**: Tự kê khai **Mẫu số 02**: Xác nhận của UBND cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú từ 01 năm trở lên nếu có thường trú tại tỉnh, TP trực thuộc trung ương khác | |
| ***Ghi chú:*** Người có công với cách mạng bao gồm:  1. Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;  2. Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;  3. Liệt sĩ;  4. Bà mẹ Việt Nam anh hùng;  5. Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;  6. Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;  7. Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993;  8. Người hưởng chính sách như thương binh;  9. Bệnh binh;  10. Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học;  11. Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;  12. Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế;  13. Người có công giúp đỡ cách mạng. | | | |
|
|

**Mẫu số 01.** Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**

Hình thức đăng ký1: Mua □ Thuê □ Thuê mua □

Kính gửi2: ............................................................................................................

Họ và tên người viết đơn: ...................................................................................................

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số .................................... cấp ngày …/…/…… tại ..................................................................

Nghề nghiệp3: ......................................................................................................................

Nơi làm việc4: ......................................................................................................................

Nơi ở hiện tại: ......................................................................................................................

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)5 tại: .................................................................

Là đối tượng6: .....................................................................................................................

Số thành viên trong hộ gia đình: ........................................................................ người7, bao gồm:

1. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: ........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

2. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: .........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

3. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: .........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

4. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: .........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

5. ..........................................................................................................................................

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào *(không áp dụng đối với trường hợp tái định cư và trường hợp trả lại nhà ở công vụ).*

Tình trạng nhà ở của hộ gia đình hiện nay như sau8: (có Giấy xác nhận về thực trạng nhà ở kèm theo đơn này).

|  |  |
| --- | --- |
| - Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | □ |
| - Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người | □ |
| - Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) | □ |
| - Đã có đất ở nhưng diện tích khuôn viên đất ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh. | □ |
| - Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất | □ |
| - Có nhà ở gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi mà chưa được bồi thường về nhà ở, đất ở tái định cư. | □ |
| - Tôi đã trả lại nhà ở công vụ, hiện nay chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ | □ |

- Khó khăn về nhà ở khác9 (ghi rõ nội dung) ......................................................................

Tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết 01 căn hộ (căn nhà) theo hình thức ............... tại dự án: .......................................................................................................................

+ Mong muốn được giải quyết căn hộ (căn nhà) số ...........................................................

+ Diện tích sàn sử dụng căn hộ .................................... m2 (đối với nhà chung cư);

+ Diện tích sàn xây dựng .................................... m2 (đối với nhà liền kề);

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai. Khi được giải quyết .................................... nhà ở xã hội. Tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………., ngày ... tháng ... năm ..…...* **Người viết đơn** *(ký và ghi rõ họ tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Đánh dấu vào ô mà người viết đơn có nhu cầu đăng ký.

2 Ghi tên chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

3 Nếu đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì ghi rõ nghề nghiệp, nếu là lao động tự do thì ghi là lao động tự do, nếu đã nghỉ hưu thì ghi đã nghỉ hưu....

4 Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

5 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

6 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

7 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

8 Người viết đơn đánh dấu vào ô phù hợp với hiện trạng thực tế nhà ở của hộ gia đình

9 Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu

**Mẫu số 02.** Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân cấp xã10: ..................................................................................

Họ và tên người đề nghị xác nhận: .....................................................................................

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số ....................................cấp ngày …/…/…… tại ...................................................................................

Nơi ở hiện tại: ......................................................................................................................

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)11 tại: ................................................................

Số thành viên trong hộ gia đình: .................................... người12, bao gồm:

1. Họ và tên: .................................... CMND số ..................... là: ........................................

Nghề nghiệp .................................................................... Tên cơ quan (đơn vị) .................

2. Họ và tên: .................................... CMND số ..................... là: ........................................

Nghề nghiệp .................................................................... Tên cơ quan (đơn vị) .................

3. Họ và tên: .................................... CMND số ..................... là: ........................................

Nghề nghiệp .................................................................... Tên cơ quan (đơn vị) .................

4. Họ và tên: .................................... CMND số ..................... là: ........................................

Nghề nghiệp .................................................................... Tên cơ quan (đơn vị) .................

5. ..........................................................................................................................................

Là đối tượng có công với cách mạng (bản sao có chứng thực hoặc bản sao từ số gốc do cơ quan có thẩm quyền cấp giấy tờ chứng minh về đối tượng kèm theo)

Thực trạng về nhà ở hiện nay của hộ gia đình như sau13:

|  |  |
| --- | --- |
| - Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | □ |
| - Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người | □ |
| - Có nhà ở nhưng đã bị hư hỏng khung, tường, mái nhà và diện tích khuôn viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh | □ |
| - Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) | □ |
| - Có đất ở tại địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và diện tích khuôn viên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh | **□** |
| - Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất | **□** |
| - Có nhà ở gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi mà chưa được bồi thường về nhà ở, đất ở tái định cư. | **□** |

- Khó khăn về nhà ở khác14 (ghi rõ nội dung) .........................................................................

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………., Ngày ... tháng ... năm ..…...* **Người đề nghị xác nhận** *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**Xác nhận của UBND cấp xã15 ........................................................................ về:**

**1. Ông/Bà là đối tượng có công với cách mạng**

**2. Về tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình ............. đúng như nội dung đề nghị.**

**3. Ông/Bà .................................................. chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống./.**

*(ký tên, đóng dấu)*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

10 Ghi tên UBND cấp xà nơi người đề nghị xác nhận đang nơi cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên của người đề nghị xác nhận.

11 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

12 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

13 Căn cứ vào thực trạng nhà ở hiện tại của người viết đơn để đánh dấu vào 1 trong 7 ô cho phù hợp.

14 Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu

15 UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỤC II: DANH MỤC HƯỚNG DẪN ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG**  **CHÍNH SÁCH VỀ NHÀ Ở XÃ HỘI VÀ CÁC GIẤY TỜ CẦN THIẾT**  **ĐỂ ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA CĂN HỘ**  **ĐỐI TƯỢNG SỐ 2:**  **Đối tượng số 2.1: Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức** | | | |
| **TT** | **Nội dung** | **Diễn giải** | **Ghi chú** | |
| 1 | Chính sách hỗ trợ | Được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội |  | |
| 2 | Điều kiện được hưởng chính sách | 1. Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người;  2. Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Lạng Sơn. Trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn 3. Phải thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân. |  | |
| 3 | Hồ sơ chứng minh đối tượng | **1. Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội**  **2. Giấy tờ chứng minh về đối tượng**: 01 bản gốc, 02 bản sao  **3. Giấy tờ chứng minh về điều kiện thực trạng nhà ở:**  Xác nhận về thực trạng nhà ở và chưa được hỗ trợ nhà ở, đất ở  **4. Giấy tờ chứng minh về điều kiện cư trú** a. Đối tượng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc  - 03 bản sao chứng thực giấy đăng ký hộ khẩu tập thể tại tỉnh Lạng Sơn  b. Đối tượng không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực về giấy xác nhận đăng ký tạm trú **và**  - 01 bản gốc, 02 bản sao giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội từ 01 năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn  c. Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật Cư trú; trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.  **5. Giấy tờ chứng minh về điều kiện thu nhập**: 01 bản gốc, 02 bản sao  Xác nhận về mức thu nhập thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân; | **Mẫu số 01**  **Mẫu số 03**  **Mẫu số 03**  **Mẫu số 08** | |
| 4 | Mẫu đơn | 1. Mẫu số 01: Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội  2. Mẫu số 03: Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở  3. Mẫu số 08: Mẫu giấy xác nhận về điều kiện thu nhập | **Mẫu số 01:** Tự kê khai **Mẫu số 03:**  - Đối tượng: Xác nhận của cơ quan đang làm việc  - Thực trạng nhà ở: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú từ một năm trở lên nếu có thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác  **Mẫu số 08:**  Xác nhận của cơ quan, đơn vị đang làm việc về mức thu nhập thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân; | |

**Mẫu số 01.** Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**

Hình thức đăng ký1: Mua □ Thuê □ Thuê mua □

Kính gửi2: ............................................................................................................

Họ và tên người viết đơn: ...................................................................................................

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số .................................... cấp ngày …/…/…… tại ..................................................................

Nghề nghiệp3: ......................................................................................................................

Nơi làm việc4: ......................................................................................................................

Nơi ở hiện tại: ......................................................................................................................

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)5 tại: .................................................................

Là đối tượng6: .....................................................................................................................

Số thành viên trong hộ gia đình: ........................................................................ người7, bao gồm:

1. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: ........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

2. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: .........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

3. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: .........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

4. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: .........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

5. ..........................................................................................................................................

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào *(không áp dụng đối với trường hợp tái định cư và trường hợp trả lại nhà ở công vụ).*

Tình trạng nhà ở của hộ gia đình hiện nay như sau8: (có Giấy xác nhận về thực trạng nhà ở kèm theo đơn này).

|  |  |
| --- | --- |
| - Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | □ |
| - Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người | □ |
| - Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) | □ |
| - Đã có đất ở nhưng diện tích khuôn viên đất ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh. | □ |
| - Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất | □ |
| - Có nhà ở gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi mà chưa được bồi thường về nhà ở, đất ở tái định cư. | □ |
| - Tôi đã trả lại nhà ở công vụ, hiện nay chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ | □ |

- Khó khăn về nhà ở khác9 (ghi rõ nội dung) ......................................................................

Tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết 01 căn hộ (căn nhà) theo hình thức ............... tại dự án: .......................................................................................................................

+ Mong muốn được giải quyết căn hộ (căn nhà) số ...........................................................

+ Diện tích sàn sử dụng căn hộ .................................... m2 (đối với nhà chung cư);

+ Diện tích sàn xây dựng .................................... m2 (đối với nhà liền kề);

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai. Khi được giải quyết .................................... nhà ở xã hội. Tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………., ngày ... tháng ... năm ..…...* **Người viết đơn** *(ký và ghi rõ họ tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Đánh dấu vào ô mà người viết đơn có nhu cầu đăng ký.

2 Ghi tên chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

3 Nếu đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì ghi rõ nghề nghiệp, nếu là lao động tự do thì ghi là lao động tự do, nếu đã nghỉ hưu thì ghi đã nghỉ hưu....

4 Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

5 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

6 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

7 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

8 Người viết đơn đánh dấu vào ô phù hợp với hiện trạng thực tế nhà ở của hộ gia đình

9 Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu

**Mẫu số 03.** Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với đối tượng quy định tại Khoản 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG, THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TẠI CÁC DOANH NGHIỆP TRONG VÀ NGOÀI KHU CÔNG NGHIỆP; SĨ QUAN, HẠ SĨ QUAN NGHIỆP VỤ, HẠ SĨ QUAN CHUYÊN MÔN KĨ THUẬT, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP, CÔNG NHÂN TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC CÔNG AN NHÂN DÂN VÀ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN; CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**

Kính gửi16: ..........................................................................................................................

Họ và tên người đề nghị xác nhận: .....................................................................................

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thè căn cước công dân) số ..................cấp ngày …/…/…….... tại ............................................................................................................

Nghề nghiệp: ........................................................................ Nơi làm việc17: .......................

Nơi ở hiện tại: .......................................................................................................................

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)18 tại: .................................................................

Số thành viên trong hộ gia đình: .................................... người19, bao gồm:

1. Họ và tên: ........................................................ CMND số ............là: ...............................

Nghề nghiệp ...........................................................Tên cơ quan (đơn vị) ...........................

2. Họ và tên: ........................................................ CMND số ............là: ..............................

Nghề nghiệp ...........................................................Tên cơ quan (đơn vị) ...........................

3. Họ và tên: ........................................................ CMND số ............là: ..............................

Nghề nghiệp ...........................................................Tên cơ quan (đơn vị) ...........................

4. Họ và tên: ........................................................ CMND số ............là: ..............................

Nghề nghiệp ...........................................................Tên cơ quan (đơn vị) ...........................

5. ..........................................................................................................................................

Là đối tượng20: .....................................................................................................................

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình như sau21:

|  |  |
| --- | --- |
| - Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | □ |
| - Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người | □ |
| - Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) | □ |
| - Có nhà ở nhưng đã bị hư hỏng khung, tường, mái nhà và diện tích khuôn viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh | □ |
| - Có đất ở tại địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và diện tích khuôn viên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh. | **□** |
| - Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất | **□** |
| - Có nhà ở gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi mà chưa được bồi thường về nhà ở, đất ở tái định cư. | **□** |

- Khó khăn về nhà ở khác22 (ghi rõ nội dung) .........................................................................

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………., Ngày ... tháng ... năm …* **Người viết đơn** *(Ký và ghi rõ họ tên)* |
| **Xác nhận của cơ quan, đơn vị về đối tượng:**  Ông/Bà .................................... thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội.  *(ký tên, đóng dấu)* | **Xác nhận của UBND cấp xã về thực trạng nhà ở:**  Tình trạng nhà ở hiện tại của hộ gia đình ............đúng như nội dung của người đề nghị  *(ký tên, đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

16 Gửi UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên để xác nhận về điều kiện nhà ở, đất ở. Gửi cơ quan, đơn vị đang công tác để xác nhận về đối tượng.

17 Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

18 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

19 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

20 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

21 Căn cứ vào thực trạng nhà ở hiện tại của người đề nghị xác nhận để đánh dấu vào 1 trong 7 ô cho phù hợp.

22 Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu.

**Mẫu số** **08.** Mẫu giấy xác nhận về điều kiện thu nhập đối với các đối tượng đối tượng quy định tại Khoản 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP**

Họ và tên người kê khai:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày / / tại

Nơi ở hiện tại42:

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)43 tại:

Số thành viên trong hộ gia đình: ........................ người44, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

5

Là đối tượng45:

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết có thu nhập thường xuyên không thuộc diện phải nộp thuế thu nhập hàng tháng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

*........ ngày ...... tháng ..... năm......*

**Người kê khai**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

**Xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi người đề nghị đang làm việc.**

**Ông/Bà là đối tượng không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên**

*(ký tên, đóng dấu)*

--------------------

42 Ghi địa chỉ nơi người kê khai đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

43 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

44 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

45 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỤC II: DANH MỤC HƯỚNG DẪN ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG**  **CHÍNH SÁCH VỀ NHÀ Ở XÃ HỘI VÀ CÁC GIẤY TỜ CẦN THIẾT**  **ĐỂ ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA CĂN HỘ**  **ĐỐI TƯỢNG SỐ 2: Đối tượng số 2.2: Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật** | | | |
| **TT** | **Nội dung** | **Diễn giải** | **Ghi chú** | |
| 1 | Chính sách hỗ trợ | Được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội |  | |
| 2 | Điều kiện được hưởng chính sách | 1. Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người;  2. Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Lạng Sơn. Trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn 3. Phải thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân. |  | |
| 3 | Hồ sơ chứng minh đối tượng | **1. Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội**  **2. Giấy tờ chứng minh về đối tượng**: 01 bản gốc, 02 bản sao  **3. Giấy tờ chứng minh về điều kiện thực trạng nhà ở:**  Xác nhận về thực trạng nhà ở và chưa được hỗ trợ nhà ở, đất ở  **4. Giấy tờ chứng minh về điều kiện cư trú** a. Đối tượng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc  - 03 bản sao chứng thực giấy đăng ký hộ khẩu tập thể tại tỉnh Lạng Sơn  b. Đối tượng không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực về giấy xác nhận đăng ký tạm trú **và**  - 01 bản gốc, 02 bản sao giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội từ 01 năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn  c. Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật Cư trú; trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.  **5. Giấy tờ chứng minh về điều kiện thu nhập**: 01 bản gốc, 02 bản sao | **Mẫu số 01**  **Mẫu số 04**  **Mẫu số 04**  **Mẫu số 09** | |
| 4 | Mẫu đơn | 1. Mẫu số 01: Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội  2. Mẫu số 04: Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở  3. Mẫu số 09: Mẫu giấy tự khai về điều kiện thu nhập | **Mẫu số 01:** Tự kê khai **Mẫu số 04:** Xác nhận củaỦy ban nhân dân cấp xã nơi có đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú từ một năm trở lên nếu có thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác  **Mẫu số 09:** Tự kê khai | |

**Mẫu số 01.** Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**

Hình thức đăng ký1: Mua □ Thuê □ Thuê mua □

Kính gửi2: ............................................................................................................

Họ và tên người viết đơn: ...................................................................................................

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số .................................... cấp ngày …/…/…… tại ..................................................................

Nghề nghiệp3: ......................................................................................................................

Nơi làm việc4: ......................................................................................................................

Nơi ở hiện tại: ......................................................................................................................

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)5 tại: .................................................................

Là đối tượng6: .....................................................................................................................

Số thành viên trong hộ gia đình: ........................................................................ người7, bao gồm:

1. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: ........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

2. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: .........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

3. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: .........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

4. Họ và tên: .................................... CMND số .................... là: .........................................

Nghề nghiệp ........................................................................ Tên cơ quan (đơn vị) .............

5. ..........................................................................................................................................

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào *(không áp dụng đối với trường hợp tái định cư và trường hợp trả lại nhà ở công vụ).*

Tình trạng nhà ở của hộ gia đình hiện nay như sau8: (có Giấy xác nhận về thực trạng nhà ở kèm theo đơn này).

|  |  |
| --- | --- |
| - Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | □ |
| - Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người | □ |
| - Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) | □ |
| - Đã có đất ở nhưng diện tích khuôn viên đất ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh. | □ |
| - Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất | □ |
| - Có nhà ở gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi mà chưa được bồi thường về nhà ở, đất ở tái định cư. | □ |
| - Tôi đã trả lại nhà ở công vụ, hiện nay chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ | □ |

- Khó khăn về nhà ở khác9 (ghi rõ nội dung) ......................................................................

Tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết 01 căn hộ (căn nhà) theo hình thức ............... tại dự án: .......................................................................................................................

+ Mong muốn được giải quyết căn hộ (căn nhà) số ...........................................................

+ Diện tích sàn sử dụng căn hộ .................................... m2 (đối với nhà chung cư);

+ Diện tích sàn xây dựng .................................... m2 (đối với nhà liền kề);

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai. Khi được giải quyết .................................... nhà ở xã hội. Tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………., ngày ... tháng ... năm ..…...* **Người viết đơn** *(ký và ghi rõ họ tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Đánh dấu vào ô mà người viết đơn có nhu cầu đăng ký.

2 Ghi tên chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

3 Nếu đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì ghi rõ nghề nghiệp, nếu là lao động tự do thì ghi là lao động tự do, nếu đã nghỉ hưu thì ghi đã nghỉ hưu....

4 Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

5 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

6 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

7 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

8 Người viết đơn đánh dấu vào ô phù hợp với hiện trạng thực tế nhà ở của hộ gia đình

9 Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu

**Mẫu số 04.** Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với đối tượng quy định tại Khoản 4 và Khoản 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014 đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỐI VỚI NGƯỜI THU NHẬP THẤP, HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO TẠI KHU VỰC ĐÔ THỊ VÀ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TẠI CÁC DOANH NGHIỆP TRONG VÀ NGOÀI KHU CÔNG NGHIỆP; SĨ QUAN, HẠ SĨ QUAN NGHIỆP VỤ, HẠ SĨ QUAN CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP, CÔNG NHÂN TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC CÔNG AN NHÂN DÂN VÀ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN; CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐÃ NGHỈ VIỆC, NGHỈ CHẾ ĐỘ**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân cấp xã23 ...................................................................................

Họ và tên người đề nghị xác nhận: .....................................................................................

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số ..................... cấp ngày …/…/…….... tại ............................................................................................................

Nơi ở hiện tại: ......................................................................................................................

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)24 tại: ................................................................

Số thành viên trong hộ gia đình: .................................... người25, bao gồm:

1. Họ và tên: ........................................................ CMND số ............là: ...............................

Nghề nghiệp ...........................................................Tên cơ quan (đơn vị) ...........................

2. Họ và tên: ........................................................ CMND số ............là: ..............................

Nghề nghiệp ...........................................................Tên cơ quan (đơn vị) ...........................

3. Họ và tên: ........................................................ CMND số ............là: ..............................

Nghề nghiệp ...........................................................Tên cơ quan (đơn vị) ...........................

4. Họ và tên: ........................................................ CMND số ............là: ..............................

Nghề nghiệp ...........................................................Tên cơ quan (đơn vị) ..........................

5. …......................................................................................................................................

Là đối tượng26: ....................................................................................................................

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình như sau27:

|  |  |
| --- | --- |
| - Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | □ |
| - Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người | □ |
| - Có nhà ở nhưng đã bị hư hỏng khung, tường, mái nhà và diện tích khuôn viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh | □ |
| - Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) | □ |
| - Có đất ở tại địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và diện tích khuôn viên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh | **□** |
| - Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất | **□** |
| - Có nhà ở gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi mà chưa được bồi thường về nhà ở, đất ở tái định cư. | **□** |

- Khó khăn về nhà ở khác28 (ghi rõ nội dung) ......................................................................

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………., Ngày ... tháng ... năm …* **Người đề nghị xác nhận** *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**Xác nhận của UBND cấp xã29 ........................................................................ về:**

**1. Ông/Bà thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội: ......................**

**2. Về tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình ....................... đúng như nội dung đề nghị.**

**3. Ông/Bà chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở của Nhà nước**

*(ký tên, đóng dấu)*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

23 Ghi tên UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên của người đề nghị xác nhận.

24 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

25 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

26 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

27 Căn cứ vào thực trạng nhà ở hiện tại của người viết đơn để đánh dấu vào 1 trong 7 ô cho phù hợp.

28 Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu.

29 UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên

**Mẫu số 09.** Mẫu giấy tự kê khai về Điều kiện thu nhập đối với các đối tượng quy định tại Khoản 4 và Khoản 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014 đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**MẪU GIẤY TỰ KHAI VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP46**

Họ và tên người kê khai:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số

cấp ngày / / tại

Nơi ở hiện tại47:

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)48 tại:

Số thành viên trong hộ gia đình: người49, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

5 . .

Là đối tượng50:

………………………………………………………………….

Tôi và những người trong hộ gia đình có thu nhập thường xuyên không thuộc diện phải nộp thuế thu nhập hàng tháng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…, ngày… tháng năm*  **Người kê khai**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

46 Trong trường hợp cần thiết Sở Xây dựng liên hệ với Cục thuế địa phương để xác minh.

47 Ghi địa chỉ nơi người kê khai đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

48 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

49 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

50 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỤC III: DANH MỤC HƯỚNG DẪN ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG**  **CHÍNH SÁCH VỀ NHÀ Ở XÃ HỘI VÀ CÁC GIẤY TỜ CẦN THIẾT**  **ĐỂ ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA CĂN HỘ**  **ĐỐI TƯỢNG SỐ 3: Người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị** | | | |
| **TT** | **Nội dung** | **Diễn giải** | **Ghi chú** | |
| 1 | Chính sách hỗ trợ | Được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội |  | |
| 2 | Điều kiện được hưởng chính sách | 1. Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người; 2. Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Lạng Sơn. Trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn.  3. Phải thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân và thuộc diện nghèo, cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. |  | |
| 3 | Hồ sơ chứng minh đối tượng | **1. Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội**  **2. Giấy tờ chứng minh về đối tượng**: 01 bản gốc, 02 bản sao  **3. Giấy tờ chứng minh về điều kiện thực trạng nhà ở:**  Xác nhận về thực trạng nhà ở và chưa được hỗ trợ nhà ở, đất ở  **4. Giấy tờ chứng minh về điều kiện cư trú** a. Đối tượng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc  - 03 bản sao chứng thực giấy đăng ký hộ khẩu tập thể tại tỉnh Lạng Sơn  b. Đối tượng không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực về giấy xác nhận đăng ký tạm trú **và**  - 01 bản gốc, 02 bản sao giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội từ 01 năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn  c. Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật Cư trú; trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.  **5. Giấy tờ chứng minh về điều kiện thu nhập**: 01 bản gốc, 02 bản sao | **Mẫu số 01**  **Mẫu số 04**  **Mẫu số 04**  **Mẫu số 09** | |
| 4 | Mẫu đơn | 1. Mẫu số 01: Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội  2. Mẫu số 04: Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở    3. Mẫu số 09: Mẫu giấy tự kê khai về điều kiện thu nhập | **Mẫu số 01**: Tự kê khai **Mẫu số 04**: Xác nhận của UBND cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú từ một năm trở lên nếu có đăng ký thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác  **Mẫu số 09**: Tự kê khai | |
| ***Ghi chú:*** 1. Hộ nghèo khu vực thành thị: Các tiêu trí xác định theo quy định của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ.  2. Hộ cận nghèo khu vực thành thị: Các tiêu trí xác định theo quy định của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ. | | | |

**Mẫu số** **01.** Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**

Hình thức đăng ký1: Mua □ Thuê □ Thuê mua □

Kính gửi2:

Họ và tên người viết đơn:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày / / tại

Nghề nghiệp3:

Nơi làm việc4:

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)5 tại:

Là đối tượng6:

Số thành viên trong hộ gia đình: ........................................... người7, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp .............................. Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp .............................. Tên cơ quan (đơn vị)

5

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào *(không áp dụng đối với trường hợp tái định cư và trường hợp trả lại nhà ở công vụ).*

Tình trạng nhà ở của hộ gia đình hiện nay như sau8: (có Giấy xác nhận về thực trạng nhà ở kèm theo đơn này).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình □

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người □

- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) □

- Đã có đất ở nhưng diện tích khuôn viên đất ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh. □

- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất □

- Có nhà ở gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi mà chưa được bồi thường về nhà ở, đất ở tái định cư. □

- Tôi đã trả lại nhà ở công vụ, hiện nay chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ □

- Khó khăn về nhà ở khác9 (ghi rõ nội dung)

Tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết 01 căn hộ (căn nhà) theo hình thức tại dự án:

+ Mong muốn được giải quyết căn hộ (căn nhà) số

+ Diện tích sàn sử dụng căn hộ .m2 (đối với nhà chung cư);

+ Diện tích sàn xây dựng m2 (đối với nhà liền kề);

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai. Khi được giải quyết ........................ nhà ở xã hội. Tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội./.

*......... ngày ...... tháng ...... năm......*

**Người viết đơn**

*(ký và ghi rõ họ tên)*

------------------------------

1 Đánh dấu vào ô mà người viết đơn có nhu cầu đăng ký.

2 Ghi tên chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

3 Nếu đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì ghi rõ nghề nghiệp, nếu là lao động tự do thì ghi là lao động tự do, nếu đã nghỉ hưu thì ghi đã nghỉ hưu....

4 Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

5 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

6 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

7 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

**Mẫu số 04.** Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với đối tượng quy định tại Khoản 4 và Khoản 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014 đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật

*(Ban hành kèm theo Thông tư Số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỐI VỚI NGƯỜI THU NHẬP THẤP, HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO TẠI KHU VỰC ĐÔ THỊ VÀ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TẠI CÁC DOANH NGHIỆP TRONG VÀ NGOÀI KHU CÔNG NGHIỆP; SĨ QUAN, HẠ SĨ QUAN NGHIỆP VỤ, HẠ SĨ QUAN CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP, CÔNG NHÂN TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC CÔNG AN NHÂN DÂN VÀ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN; CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐÃ NGHỈ VIỆC, NGHỈ CHẾ ĐỘ**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân cấp xã23

Họ và tên người đề nghị xác nhận:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số ................. cấp ngày ..../...../..... tại .................................................................................

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)24 tại:

Số thành viên trong hộ gia đình: ................................ người25, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

5

Là đối tượng26:

Thực trạng về nhà ở hiện nay của hộ gia đình như sau27:

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình □

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người □

- Có nhà ở nhưng đã bị hư hỏng khung, tường, mái nhà và diện tích khuôn viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh □

- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) □

- Có đất ở tại địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và diện tích khuôn viên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh □

- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất □

- Có nhà ở gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi mà chưa được bồi thường về nhà ở, đất ở tái định cư. □

- Khó khăn về nhà ở khác28 (ghi rõ nội dung)

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

*.......Ngày .... tháng ..... năm......*

**Người đề nghị xác nhận**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Xác nhận của UBND cấp xã29 ........................................ về:**

**1. Ông/Bà thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội: ...........**

**2. Về tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình ...................... đúng như nội dung đề nghị.**

**3. Ông/Bà chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở của Nhà nước**

*(ký tên, đóng dấu)*

-----------------------

23 Ghi tên UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lẽn của người đẽ nghị xác nhận.

24 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thi việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

25 Ghi rữ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

26 Ghi rồ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

27 Căn cứ vào thực trạng nhà ở hiện tại của người viết đơn để đánh dấu vào 1 trong 7 ô cho phù hợp.

28 Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu.

29 UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

**Mẫu số 09.** Mẫu giấy tự kê khai về Điều kiện thu nhập đối với các đối tượng quy định tại Khoản 4 và Khoản 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014 đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**MẪU GIẤY TỰ KHAI VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP46**

Họ và tên người kê khai:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số

cấp ngày / / tại

Nơi ở hiện tại47:

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)48 tại:

Số thành viên trong hộ gia đình: người49, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

5 . .

Là đối tượng50:

………………………………………………………………….

Tôi và những người trong hộ gia đình có thu nhập thường xuyên không thuộc diện phải nộp thuế thu nhập hàng tháng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…, ngày… tháng năm*  **Người kê khai**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

46 Trong trường hợp cần thiết Sở Xây dựng liên hệ với Cục thuế địa phương để xác minh.

47 Ghi địa chỉ nơi người kê khai đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

48 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

49 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

50 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỤC IV: DANH MỤC HƯỚNG DẪN ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG**  **CHÍNH SÁCH VỀ NHÀ Ở XÃ HỘI VÀ CÁC GIẤY TỜ CẦN THIẾT**  **ĐỂ ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA CĂN HỘ**  **ĐỐI TƯỢNG SỐ 4: Các đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ** | | | |
| **TT** | **Nội dung** | **Diễn giải** | **Ghi chú** | |
| 1 | Chính sách hỗ trợ | Được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội |  | |
| 2 | Điều kiện được hưởng chính sách | 1. Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người; 2. Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Lạng Sơn. Trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn  3. Phải thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân. |  | |
| 3 | Hồ sơ chứng minh đối tượng | **1. Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội**  **2. Giấy tờ chứng minh về đối tượng**: 01 bản gốc, 02 bản sao  **3. Giấy tờ chứng minh về điều kiện thực trạng nhà ở:**  Xác nhận về thực trạng nhà ở và chưa được hỗ trợ nhà ở, đất ở  **4. Giấy tờ chứng minh về điều kiện cư trú** a. Đối tượng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc  - 03 bản sao chứng thực giấy đăng ký hộ khẩu tập thể tại tỉnh Lạng Sơn  b. Đối tượng không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực về giấy xác nhận đăng ký tạm trú **và**  - 01 bản gốc, 02 bản sao giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội từ 01 năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn  c. Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật Cư trú; trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022. | **Mẫu số 01**  **Mẫu số 05**  **Mẫu số 05** | |
| 4 | Mẫu đơn | 1. Mẫu số 01: Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội  2. Mẫu số 05: Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ | **Mẫu số 01:** Tự kê khai **Mẫu số 05:**  - Đối tượng: Xác nhận của cơ quan đang làm việc  - Thực trạng nhà ở: Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý nhà ở công vụ của người đề nghị | |

**Mẫu số** **01.** Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**

Hình thức đăng ký1: Mua □ Thuê □ Thuê mua □

Kính gửi2:

Họ và tên người viết đơn:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày / / tại

Nghề nghiệp3:

Nơi làm việc4:

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)5 tại:

Là đối tượng6:

Số thành viên trong hộ gia đình: ........................................... người7, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp .............................. Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp .............................. Tên cơ quan (đơn vị)

5

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào *(không áp dụng đối với trường hợp tái định cư và trường hợp trả lại nhà ở công vụ).*

Tình trạng nhà ở của hộ gia đình hiện nay như sau8: (có Giấy xác nhận về thực trạng nhà ở kèm theo đơn này).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình □

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người □

- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) □

- Đã có đất ở nhưng diện tích khuôn viên đất ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh. □

- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất □

- Có nhà ở gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi mà chưa được bồi thường về nhà ở, đất ở tái định cư. □

- Tôi đã trả lại nhà ở công vụ, hiện nay chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ □

- Khó khăn về nhà ở khác9 (ghi rõ nội dung)

Tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết 01 căn hộ (căn nhà) theo hình thức tại dự án:

+ Mong muốn được giải quyết căn hộ (căn nhà) số

+ Diện tích sàn sử dụng căn hộ .m2 (đối với nhà chung cư);

+ Diện tích sàn xây dựng m2 (đối với nhà liền kề);

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai. Khi được giải quyết ........................ nhà ở xã hội. Tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội./.

*......... ngày ...... tháng ...... năm......*

**Người viết đơn**

*(ký và ghi rõ họ tên)*

------------------------------

1 Đánh dấu vào ô mà người viết đơn có nhu cầu đăng ký.

2 Ghi tên chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

3 Nếu đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì ghi rõ nghề nghiệp, nếu là lao động tự do thì ghi là lao động tự do, nếu đã nghỉ hưu thì ghi đã nghỉ hưu....

4 Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

5 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

6 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

7 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

**Mẫu số 05.** Mẫu giấy xác nhận đối tượng và thực trạng về nhà ở đối với đối tượng quy định tại khoản 8 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở** **ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG ĐÃ TRẢ LẠI NHÀ Ở CÔNG VỤ**

Kính gửi30:

Họ và tên người đề nghị xác nhận:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số .............. cấp ngày ..../..../..... tại ...................................

Nghề nghiệp:

Chức vụ:

Nơi làm việc31:

Nơi ở hiện tại32:

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)33 tại:

Số thành viên trong hộ gia đình: .................... người34, bao gồm:

1. Họ và tên: ................................ CMND số ................ là: ................................

Nghề nghiệp ..................................... Tên cơ quan (đơn vị) ................................

2. Họ và tên: ................................ CMND số ................ là: ................................

Nghề nghiệp ..................................... Tên cơ quan (đơn vị) ................................

3. Họ và tên: ................................ CMND số ................ là: ................................

Nghề nghiệp ..................................... Tên cơ quan (đơn vị) ................................

4. Họ và tên: ................................ CMND số ................ là: ................................

Nghề nghiệp ..................................... Tên cơ quan (đơn vị) ................................

5

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình như sau:

- Tôi đã trả lại nhà ở công vụ tại35

- Hiện tại chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ. □

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người □

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

*...... ngày .... tháng ..... năm .....*

**Người đề nghị xác nhận**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan nơi đang làm việc/trước khi nghỉ hưu:**  **Ông/Bà chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi đã trả lại nhà ở công vụ**  *(ký tên, đóng dấu)* | **2. Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý nhà ở công vụ của người đề nghị:**  **Ông/Bà đã trả lại nhà ở công vụ**  *(ký tên, đóng dấu)* |

-----------------------

30 Gửi Cơ quan, đơn vị nơi người đề nghị xác nhận đang làm việc hoặc làm việc trước khi nghỉ hưu và cơ quan, đơn vị quản lý nhà ở công vụ của người đề nghị xác nhận.

31 Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

32 Nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

33 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

34 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

35 Ghi rõ địa chỉ nhà ở công vụ đã trả.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỤC V: DANH MỤC HƯỚNG DẪN ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG**  **CHÍNH SÁCH VỀ NHÀ Ở XÃ HỘI VÀ CÁC GIẤY TỜ CẦN THIẾT**  **ĐỂ ĐĂNG KÝ THUÊ CĂN HỘ**  **ĐỐI TƯỢNG SỐ 5: Học sinh, sinh viên các học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề; học sinh trường dân tộc nội trú công lập được sử dụng nhà ở trong thời gian học tập** | | | |
| **TT** | **Nội dung** | **Diễn giải** | **Ghi chú** | |
| 1 | Chính sách hỗ trợ | Được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội |  | |
| 2 | Điều kiện được hưởng chính sách | 1. Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người;  2. Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Lạng Sơn. Trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn |  | |
| 3 | Hồ sơ chứng minh đối tượng | **1. Đơn đăng ký thuê nhà ở xã hội**  **2. Giấy tờ chứng minh về đối tượng**: 01 bản gốc, 02 bản sao  **2. Giấy tờ chứng minh về điều kiện thực trạng nhà ở:**  Xác nhận chưa được thuê nhà ở tại nơi học tập | **Mẫu số 10**  **Mẫu số 06**  **Mẫu số 06** | |
| 4 | Mẫu đơn | 1. Mẫu số 10: Mẫu đơn đăng ký thuê nhà ở sinh viên  2. Mẫu số 06: Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với học sinh, sinh viên các học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề; học sinh trường dân tộc nội trú công lập | **Mẫu số 10:** Xác nhận của cơ sở đào tạo **Mẫu số 06:** Xác nhận của cơ sở đào tạo | |

**Mẫu số 10.** Mẫu đơn đăng ký thuê nhà ở sinh viên

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THUÊ NHÀ Ở SINH VIÊN**

Kính gửi51:

Họ và tên người đăng ký:

Số thẻ sinh viên hoặc CMND hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân số…….. cấp ngày …./…./…. tại

Hiện Tôi đang học tập tại cơ sở đào tạo:

Địa chỉ của cơ sở đào tạo:

Niên khóa học:

Tôi làm đơn này đề nghị52: xét duyệt cho Tôi được thuê nhà ở tại……… trong thời gian53

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…., ngày….tháng năm….*  **Người viết đơn**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

**Xác nhận của cơ sở đào tạo của người đề nghị**

*(ký tên, đóng dấu)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

51 Gửi Cơ sở đào tạo nơi người đăng ký thuê nhà ở sinh viên đang học tập.

52 Ghi tên cơ sở đào tạo.

53 Tối đa không quá 05 năm

**Mẫu số 06.** Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với đối tượng quy định tại Khoản 9 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỐI VỚI HỌC SINH, SINH VIÊN CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, DẠY NGHỀ; HỌC SINH TRƯỜNG DÂN TỘC NỘI TRÚ CÔNG LẬP**

Kính gửi36:

Họ và tên người đề nghị xác nhận:

Thẻ sinh viên (CMND hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân) số .................... cấp ngày ....../..../...... tại

Hiện Tôi đang học tập tại cơ sở đào tạo:

Địa chỉ cơ sở đào tạo:

Niên khóa học:

Tôi cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào. Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

*......Ngày .... tháng ..... năm.....*

**Người đề nghị xác nhận**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Xác nhận của cơ sở đào tạo37 về:**

**1. Ông/Bà là đối tượng (Học sinh, sinh viên học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề; học sinh trường dân tộc nội trú công lập): ..............................**

**2. Ông/Bà chưa được thuê nhà ở nhà ở tại nơi học tập.**

*(ký tên, đóng dấu)*

-------------------------

36 Gửi cơ sở đào tạo nơi đang học tập.

37 Ghi tên cơ sở đào tạo.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỤC VI: DANH MỤC HƯỚNG DẪN ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG**  **CHÍNH SÁCH VỀ NHÀ Ở XÃ HỘI VÀ CÁC GIẤY TỜ CẦN THIẾT**  **ĐỂ ĐĂNG KÝ THUÊ, MUA, THUÊ MUA CĂN HỘ**  **ĐỐI TƯỢNG SỐ 6: Hộ gia đình, cá nhân thuộc diện bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở** | | | |
| **TT** | **Nội dung** | **Diễn giải** | **Ghi chú** |
| 1 | Chính sách hỗ trợ | Được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội |  |
| 2 | Điều kiện được hưởng chính sách | 1. Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10 m2 sàn/người;  2. Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Lạng Sơn. Trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn |  |
| 3 | Hồ sơ chứng minh đối tượng | **1. Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội**  **2. Giấy tờ chứng minh đối tượng**: 03 bản sao có chứng thực chứng minh người đó có tên trong Danh sách thu hồi đất ở, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan có thẩm quyền  **3. Giấy tờ chứng minh về điều kiện thực trạng nhà ở:** xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi người có nhà, đất bị thu hồi về việc chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở tái định cư: 01 bản gốc, 02 bản sao  **4. Giấy tờ chứng minh về điều kiện cư trú**  a. Đối tượng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc  - 03 bản sao chứng thực giấy đăng ký hộ khẩu tập thể tại tỉnh Lạng Sơn  b. Đối tượng không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lạng Sơn:  - 03 bản sao chứng thực về giấy xác nhận đăng ký tạm trú **và**  - 01 bản gốc, 02 bản sao giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội từ 01 năm trở lên tại tỉnh Lạng Sơn  c. Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật Cư trú; trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022 | **Mẫu số 01**  **Mẫu số 07**  **Mẫu số 07** |
| 4 | Mẫu đơn | 1.Mẫu số 01: Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội  2. Mẫu số 07: Mẫu giấy xác nhận về việc chưa được nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở | **Mẫu số 01**: Tự kê khai **Mẫu số 07**: Xác nhận của UBND cấp huyện |
|  |  |  |  |

**Mẫu số** **01.** Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI**

Hình thức đăng ký1: Mua □ Thuê □ Thuê mua □

Kính gửi2:

Họ và tên người viết đơn:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày / / tại

Nghề nghiệp3:

Nơi làm việc4:

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)5 tại:

Là đối tượng6:

Số thành viên trong hộ gia đình: ........................................... người7, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp .............................. Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp .............................. Tên cơ quan (đơn vị)

5

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào *(không áp dụng đối với trường hợp tái định cư và trường hợp trả lại nhà ở công vụ).*

Tình trạng nhà ở của hộ gia đình hiện nay như sau8: (có Giấy xác nhận về thực trạng nhà ở kèm theo đơn này).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình □

- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người □

- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) □

- Đã có đất ở nhưng diện tích khuôn viên đất ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh. □

- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất □

- Có nhà ở gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi mà chưa được bồi thường về nhà ở, đất ở tái định cư. □

- Tôi đã trả lại nhà ở công vụ, hiện nay chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ □

- Khó khăn về nhà ở khác9 (ghi rõ nội dung)

Tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết 01 căn hộ (căn nhà) theo hình thức tại dự án:

+ Mong muốn được giải quyết căn hộ (căn nhà) số

+ Diện tích sàn sử dụng căn hộ .m2 (đối với nhà chung cư);

+ Diện tích sàn xây dựng m2 (đối với nhà liền kề);

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai. Khi được giải quyết ........................ nhà ở xã hội. Tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội./.

*......... ngày ...... tháng ...... năm......*

**Người viết đơn**

*(ký và ghi rõ họ tên)*

------------------------------

1 Đánh dấu vào ô mà người viết đơn có nhu cầu đăng ký.

2 Ghi tên chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

3 Nếu đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì ghi rõ nghề nghiệp, nếu là lao động tự do thì ghi là lao động tự do, nếu đã nghỉ hưu thì ghi đã nghỉ hưu....

4 Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này.

5 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

6 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

7 Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

**Mẫu số 07.** Mẫu giấy xác nhận của UBND cấp huyện nơi đối tượng có nhà, đất bị thu hồi về việc chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở tái định cư

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN VỀ VIỆC CHƯA ĐƯỢC NHÀ NƯỚC BỒI THƯỜNG BẰNG NHÀ Ở, ĐẤT Ở**

Kính gửi38:

Họ và tên người đề nghị được xác nhận39:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số ............... cấp ngày ...../...../......tại........................................

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký thường trú (hoặc đăng ký tạm trú)40 tại:

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình như sau41:

- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất □

- Có đất ở gắn với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở và không có chỗ ở nào khác. □

Tôi (hoặc hộ gia đình) có nhà, đất bị thu hồi tại địa chỉ .......................... chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở tái định cư.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

*........ ngày ........ tháng ..... năm.......*

**Người đề nghị xác nhận**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện ................. về việc người bị thu hồi nhà, đất** **chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở hoặc đất ở tái định cư**

*(ký tên, đóng dấu)*

-------------------------

38 Gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có nhà, đất bị thu hồi.

39 Tên người đề nghị xác nhận đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội.

40 Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

41 Căn cứ vào thực trạng nhà ở hiện tại của người đề nghị xác nhận để đánh dấu vào 1 trong 2 ô cho phù hợp